TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC** **TỈNH QUẢNG NAM** *******	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 16/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Văn Phú

+ Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Đ Hiền - Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đại Lộc
- Ông Huỳnh Thế Toàn – Phó Bí thư Huyện Đoàn Đại Lộc
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thị Thùy Trang – Thẩm tra viên TAND huyện Đại Lộc
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa*: Ông Đặng Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị H**; sinh ngày 24/3/2002; sinh, trú quán: Thôn D, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không (học sinh trường THPT A - Đại Lộc); trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ (sinh 1964) và bà N (SN 1972); gia đình có 03 chị F, bị cáo là con út; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Thị H*:

- Ông Đ, sinh năm 1968 (cha ruột của bị cáo). Có mặt;
- Bà N, sinh năm 1972 (mẹ ruột của bị cáo). Có mặt;

Cùng trú tại Thôn D, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

** Người bào chữa cho bị cáo Trương Thị H*: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 7, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

* Đại diện theo pháp luật trường THPT A (huyện Đại Lộc): Ông Nguyễn Bá B – Hiệu trưởng, ủy quyền cho ông Trần Minh G, sinh 1983 – Bí thư Đoàn trường (có mặt).

- **Người bị hại:**

1. Ông Châu Văn C, sinh năm: 1935; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (*đã chết do tai nạn giao thông*).

** Người đại diện hợp pháp của bị hại Châu Văn C*:

+ Châu Thị K, sinh năm: 1957; trú tại: Thôn T, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

+ Châu Thị J, sinh năm: 1959; trú tại: Thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng.

+ Châu Thị F, sinh năm: 1962; trú tại: thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam G, tỉnh Quảng Nam.

+ Châu Thị S, sinh năm: 1965; trú tại: Xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng

+ Châu Văn Q, sinh năm: 1971; trú tại: Thôn Tân An, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

+ Châu Thị E, sinh năm: 1976 ; trú tại: TP Hồ Chí Minh.

+ Châu Văn R, sinh năm: 1981; trú tại: TP Hồ Chí Minh

(Tất cả những người có tên trên đều là con ruột của ông Châu Văn C và ủy quyền cho ông Châu Văn Q tham gia tố tụng tại văn bản ủy quyền ngày 31/5/2019. Ông Châu Văn Q có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Thị Thảo Y, sinh ngày 22/8/2002; trú tại: Thôn V, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

** Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Thảo Y*:

- Ông Lê I sinh năm: 1979 (*cha ruột*). Có mặt;
- Bà Nguyễn Thị U, sinh 1984 (mẹ ruột). Vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn V, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà N, sinh năm: 1972. Có mặt;
2. Ông Đ, sinh năm: 1968. Có mặt;

Cùng trú tại: Thôn D, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 40 ngày 23/01/2019, Trương Thị H không có giấy phép lái xe hạng A1, nhân lúc không có cha, mẹ ở nhà, H tự ý lấy xe môtô nhãn hiệu: HONDA WAVE; Dung tích xi Uh: 109 cm^3, biển số 92E1-134.12 (xe của bà N và ông Đ) điều khiển chở Lê Thị Thảo Y đi học từ nhà đến trường THPT A (ở xã W, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam). Khi điều khiển xe đến đoạn đường ĐT609 thuộc địa phận thôn D, xã L với tốc độ khoảng 40km/h, H phát hiện ở phía trước cùng chiều bên phải có một xe lăn ba bánh (có động cơ điện, dành cho người khuyết tật) do ông Châu Văn C điều khiển. H điều khiển xe môtô vượt lên từ phía bên trái xe lăn ba bánh, nhưng lúc này có một xe ôtô taxi ngược chiều (không xác định biển số và người điều khiển) chạy đến, H sợ va chạm với xe ôtô taxi N điều khiển xe tránh về phía bên phải, thì xe mô tô của H điều khiển va chạm với phía En trái của xe lăn ba bánh làm cho hai xe và người ngã trên đường. Ông Châu Văn C, Lê Thị Thảo Y và Trương Thị H bị thương tích được đưa đến bệnh viện cấp cứu. Lê Thị Thảo Y và Trương Thị H bị thương tích nhẹ; còn ông Châu Văn C bị thương tích nặng được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng, đến ngày 11/5/2019 thì ông Châu Văn C chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 99/GĐPY-PC09 ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh Quảng Nam kết luận: "Y nhân chết của ông Châu Văn C, sinh năm 1935, chết ngày 11/5/2019 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 23/01/2019, tại đường ĐT609 đoạn thuộc thôn D, xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam là: Viêm phổi, nhiễm trùng– nhiễm độc do biến chứng của chấn thương sọ não kín, gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục"

Tại cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo Trương Thị H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xF xét bị cáo là người chưa thành niên, do đó có hạn chế nhất định trong nhận thức và điều khiển hành vi, đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo và gia đình bị cáo tích cực thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, bản thân bị cáo cũng bị thương tích. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101, BLHS 2015, xử phạt bị cáo theo mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị H đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Đại diện hợp pháp của bị cáo (ông Đ và bà N) thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa, đề nghị HĐXX tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục đi học.

Đại diện hợp pháp của bị hại (ông Châu Văn Q) đề nghị HĐXX xF xét cho bị cáo hưởng mức phạt nhẹ nhất để bị cáo được tiếp tục đi học, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Đại diện trường THPT A (ông ông Trần Minh G) đề nghị HĐXX tạo điều kiện để H tiếp tục đi học.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị can Trương Thị H và gia đình đã đến thăm hỏi, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Châu Văn C với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) gia đình bị hại đã nhận nhưng do thấy gia đình bị cáo khó khăn N cho lại và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người bị hại Lê Thị Thảo Y và đại diện hợp pháp không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 92 E1-134.12 và 01 xe lăn ba bánh có động cơ điện dùng cho người khuyết tật, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Sáng ngày 23/01/2019, bị cáo Trương Thị H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe môtô dung tích xi Uh 109 cm3 (xe của bà N và ông Đ, bị cáo tự ý lấy đi) chở Lê Thị Thảo Y đi học. Khi H điều khiển xe đến đoạn đường ĐT609 thuộc địa phận thôn D, xã L, huyện Đại Lộc, H điều khiển xe vượt qua En trái xe lăn ba bánh do ông Châu Văn C điều khiển đi phía trước, cùng chiều, thì xe mô tô của H va chạm phía bên trái xe lăn ba bánh của ông C, gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả,

Ông Châu Văn C bị thương tích nặng được đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa Đà Nẵng, đến ngày 11/5/2019 thì ông Châu Văn C chết, Y nhân chết theo kết quả giám định pháp y là: "Viêm phổi, nhiễm trùng, nhiễm độc do biến chứng của chấn thương sọ não kín, gây suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục". Lê Thị Thảo Y và Trương Thị H bị thương tích nhẹ.

Trong vụ tai nạn giao thông này, bị cáo H đã vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 14, Khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Thị H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trương Thị H tuy chưa đủ 18 tuổi, nhưng có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật. Bị cáo ý thức được rằng, bị cáo chưa đủ tuổi lái xe mô tô và đương nhiên không thể có giấy phép lái xe mô tô, nhưng do chủ quan, cẩu thả, coi thường các quy định pháp luật, đã tự ý điều khiển xe mô tô 109 cm3, vượt xe cùng chiều không đúng quy định, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại cho tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo là người chưa thành niên (tính đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 10 tháng), do đó có hạn chế nhất định trong nhận thức và điều khiển hành vi, đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo Sa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo và gia đình bị cáo tích cực thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và xin cho bị cáo được tiếp tục đi học. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 BLHS 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo là người Sa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Sa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, đang là học sinh trường THPT A (Đại Lộc); có khả năng tự cải tạo. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương, giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Bị cáo Trương Thị H sử dụng chiếc xe mô tô biển số 92E1-134.12 thuộc sở hữu của bà N và ông Đ, gây tai nạn chết người. Tuy nhiên, bà N và ông Đ không giao xe cho H mà do bị cáo tự lấy xe đi, bà N và ông Đ không có lỗi, do đó, không đề cập xử lý đối với bà N và ông Đ là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị không yêu cầu bồi thường gì N Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 92 E1-134.12 và 01 xe lăn ba bánh có động cơ điện dùng cho người khuyết tật, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án

phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên và không có tài sản riêng N buộc cha mẹ bị cáo là ông Đ và bà N chịu trách nhiệm nộp thay cho bị cáo khoản tiền án phí nêu trên

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 91, Điều 101, Điều 65 BLHS2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Thị H **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (**16/10/2019**).

Giao bị cáo Trương Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trương Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc ông Đ và bà N nộp thay cho bị cáo Trương Thị H số tiền án phí hình sự sơ thẩm là **200.000** (hai trăm ngàn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh QN;
- VKSND H. Đại Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Q. Nam;
- Công an H. Đại Lộc;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HUỲNH VĂN PHÚ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**